



QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH
một thành viên cấp nước Gia Lai thành Công ty cổ phần**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2003;
Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP, ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển
doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần; Nghị định số 189/2013/NĐ-CP
ngày 20/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ; Nghị định số 116/2015/NĐ-CP, ngày
11/11/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số
59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 196/2011/TT-BTC, ngày 26/12/2011 của Bộ Tài chính về
việc hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của các
doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần;

Căn cứ công văn số 2206/TTg-ĐMDN, ngày 03/12/2015 của Thủ tướng Chính
phủ về việc điều chỉnh phương án cổ phần hóa thuộc UBND tỉnh Gia Lai;

Theo Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 23/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh
về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp Công ty TNHH một thành viên cấp nước Gia Lai
để cổ phần hóa.

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư- cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo Cổ
phần hóa doanh nghiệp nhà nước tỉnh tại Tờ trình số 34/TT-SKHĐT ngày 04/3/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên cấp
nước Gia Lai với các nội dung chính như sau:

1. Tên, địa chỉ, trụ sở chính:

- Tên bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA LAI.

- Tên bằng tiếng Anh: Gia Lai Water Supply Joint Stock Company.

- Địa chỉ trụ sở chính (tạm thời): 02 Trần Hưng Đạo, phường Hội Thương thành
phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

2. Công ty cổ phần cấp nước Gia Lai có tư cách pháp nhân theo pháp luật Việt
Nam kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; có con dấu riêng;
được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định pháp luật; thực hiện chế độ hạch toán
độc lập; tổ chức và hoạt động theo Điều lệ của công ty, phù hợp với Luật Doanh nghiệp
năm 2014 và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Vốn điều lệ và cơ cấu cổ phần phát hành lần đầu:

a) Vốn điều lệ: 180.000.000.000 đồng (một trăm tám mươi tỷ đồng).

b) Cơ cấu cổ phần phát hành lần đầu: Tổng số cổ phần phát hành: 18.000.000 cổ
phần, mệnh giá của 01 (một) cổ phần: 10.000 đồng (mười nghìn đồng), trong đó:

- Cổ phần nhà nước nắm giữ: Không;



- Cổ phần bán ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp: 433.300 cổ phần, chiếm 2,41% vốn điều lệ (theo danh sách do công ty lập kèm theo phương án cổ phần hóa), gồm:

+ Cổ phần ưu đãi theo năm thực tế làm việc trong khu vực nhà nước: 233.800 cổ phần;

+ Cổ phần ưu đãi theo năm cam kết làm việc lâu dài tại công ty: 199.500 cổ phần.

- Cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược: 9.180.000 cổ phần, chiếm 51% vốn điều lệ;

- Cổ phần bán đấu giá công khai cho các nhà đầu tư thông thường: 8.386.700 cổ phần, chiếm 46,59% vốn điều lệ.

4. Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chiến lược: Thực hiện theo công văn số 5754/UBND-KTTH, ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh Gia Lai về tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chiến lược khi thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

5. Phương án sắp xếp lao động:

- Tổng số lao động có đến thời điểm cổ phần hóa: 137 lao động;

- Tổng số lao động chuyển sang công ty cổ phần: 113 lao động.

6. Chi phí cổ phần hóa (dự kiến): 500 triệu đồng (căn cứ khoản 4, Điều 12 Thông tư số 196/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011 của Bộ Tài chính).

7. Phương thức bán cổ phần lần đầu:

- Phương thức bán đấu giá công khai: Giá khởi điểm dự kiến: 13.000 đồng/cổ phần; địa điểm tổ chức đấu giá công khai: Tại Sở Giao dịch chứng khoán được lựa chọn tổ chức bán đấu giá bán cổ phần.

- Phương thức chào bán cho nhà đầu tư chiến lược: Thời điểm bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược sau khi thực hiện đấu giá công khai. Giá bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược là giá bán do Ban chỉ đạo Cổ phần hóa thỏa thuận hoặc giá nhà đầu tư chiến lược đặt mua được xác định là trúng thầu của cuộc đấu giá giữa các nhà đầu tư chiến lược, theo đúng quy định của pháp luật.

- Phương thức chào bán cho người lao động trong công ty: Giá bán cổ phần ưu đãi cho người lao động trong công ty theo năm thực tế làm việc tại khu vực nhà nước bằng 60% giá đấu thành công thấp nhất của cuộc đấu giá công khai. Giá bán cổ phần ưu đãi cho người lao động trong công ty theo cam kết làm việc lâu dài bằng giá đấu thành công thấp nhất của cuộc đấu giá công khai.

8. Phương án sử dụng đất: Thực hiện theo công văn số 5597/UBND-CN XD ngày 07/12/2015 của UBND tỉnh Gia Lai về phương án sử dụng đất sau cổ phần hóa của Công ty TNHH một thành viên cấp nước Gia Lai:

9. Các nội dung cam kết của công ty sau khi cổ phần:

- Cam kết sử dụng toàn bộ số lao động theo phương án sử dụng lao động được UBND tỉnh Gia Lai phê duyệt; đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động, mức thu nhập cho người lao động của công ty sau cổ phần hóa bằng hoặc cao hơn mức thu nhập của người lao động trước cổ phần hóa.

- Cam kết mở rộng mạng lưới cấp nước sinh hoạt cho nhân dân, theo yêu cầu của địa phương; đảm bảo tiêu chuẩn nước sạch theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế.

- Cam kết tuyệt đối duy trì, đảm bảo vệ sinh nguồn nước; vệ sinh môi trường, cảnh quan khu vực đầu nguồn nước; không sử dụng nguồn nước vào những mục đích khác gây ô nhiễm, ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nước.

- Cam kết tuân thủ giá nước theo quy định của tỉnh, đảm bảo cung cấp nước cho các nhiệm vụ đặc biệt do địa phương yêu cầu.

Điều 2. Ban chỉ đạo Cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn Công ty TNHH một thành viên cấp nước Gia Lai thực hiện các nội dung sau:

- Tiến hành lập và triển khai các bước thủ tục bán cổ phần theo đúng quy định của pháp luật, báo cáo kết quả bán cổ phần về Ban chỉ đạo Cổ phần hóa và UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

- Thẩm tra và trình phê duyệt quyết toán chi phí cổ phần hóa doanh nghiệp, kinh phí trợ cấp lao động dôi dư theo đúng quy định của pháp luật.

- Điều hành, quản lý Công ty TNHH một thành viên cấp nước Gia Lai cho đến khi bàn giao toàn bộ tài sản, tiền vốn, lao động... cho Công ty cổ phần cấp nước Gia Lai và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh; giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Công thương; Chủ tịch UBND thành phố Pleiku; Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm giám đốc Công ty TNHH một thành viên cấp nước Gia Lai; thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Ban ĐMDN TW (b/c);
- Bộ KH&ĐT (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đ/c PCT - UBND tỉnh;
- Các đ/c PVP-UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CPH tỉnh.
- Lưu VT, CNXD, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực... quyền số... SC 1/BS

Ngày... 17-05-2016

CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG HỘI THƯƠNG



Nguyễn Văn Niôn

